

Số: 10 /2020/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 17 tháng 7 năm 2020

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;*

*Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 26/11/2019 của Tỉnh ủy Quảng Nam về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy từ nay đến hết năm 2020 và định hướng đến năm 2025;*

*Thực hiện Quy định số 1661-QĐi/TU ngày 05/5/2020 của Tỉnh ủy Quảng Nam Quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1488/TTr-SNV ngày 17/7/2020.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam, cụ thể như sau:

1. Điểm d khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung thành:

**“Điều 7. Tiêu chuẩn của Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy**

1. Đối với Bí thư

d) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Có trình độ đại học trở lên. Đã qua một trong các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, kiến thức quản lý hành chính nhà nước, kiến thức quản lý kinh tế.

2. Đối với Phó Bí thư

d) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đạt trình độ đại học trở lên. Trường hợp là người dân tộc thiểu số công tác tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì có thể đạt trình độ trung cấp chuyên môn trở lên (khi tham gia lần đầu). Đã qua một trong các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, kiến thức quản lý hành chính nhà nước, kiến thức quản lý kinh tế”.

2. Điểm d khoản 1, điểm a và điểm d khoản 2 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung thành:

**“Điều 9. Tiêu chuẩn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân**

1. Đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân

d) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đạt trình độ đại học trở lên. Đã qua một trong các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước, kiến thức quản lý kinh tế, kiến thức và kỹ năng hoạt động đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

2. Đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân

a) Tuổi giới thiệu ứng cử: Phải đảm bảo giữ chức vụ công tác trọn hai nhiệm kỳ khi ứng cử lần đầu (trừ trường hợp đã giữ chức vụ tương đương trở lên). Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định nhưng ít nhất phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ (05 năm).

d) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đạt trình độ đại học trở lên. Trường hợp là người dân tộc thiểu số công tác tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì ít nhất đạt trình độ trung cấp trở lên. Đã qua một trong các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước, kiến thức quản lý kinh tế, kiến thức và kỹ năng hoạt động đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã”.

3. Điểm d khoản 1, điểm a và điểm d khoản 2 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung thành:

**“Điều 10. Tiêu chuẩn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân**

1. Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân

d) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đạt trình độ đại học trở lên. Đã qua một trong các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước, kiến thức quản lý kinh tế.

2. Đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

a) Tuổi giới thiệu ứng cử: Phải đảm bảo giữ chức vụ công tác trọn hai nhiệm kỳ khi ứng cử lần đầu (trừ trường hợp đã giữ chức vụ tương đương trở lên). Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định nhưng ít nhất phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ (05 năm).

d) Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đạt trình độ đại học trở lên. Trường hợp là người dân tộc thiểu số công tác tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì ít nhất đạt trình độ trung cấp chuyên môn trở lên. Đã qua một trong các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước, kiến thức quản lý kinh tế”.

4. Bổ sung Điều 10a như sau:

**“Điều 10a. Đối với chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và UBND”**

1. Trường hợp cán bộ được giới thiệu ứng cử đã qua một trong các lớp bồi dưỡng như quy định tại Quyết định này nhưng chưa phù hợp với chức danh đang đảm nhiệm thì tiếp tục bồi dưỡng cho phù hợp sau khi giữ chức danh.

2. Trường hợp cán bộ luân chuyển, điều động hoặc trường hợp đặc biệt mà cán bộ được giới thiệu ứng cử chưa qua một trong các lớp bồi dưỡng như quy định tại Quyết định này thì cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ quyết định nhưng phải hoàn thành chương trình bồi dưỡng sau khi giữ chức danh.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2020. Ngoài các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này, các nội dung khác của Quy định về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam vẫn tiếp tục có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- CPVP;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KTN, TH, KG-VX, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Trí Thanh**